

QUYẾT ĐỊNH

ban hành quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề, giải quyết tố cáo đảng viên và thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm của chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này 05 quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề, giải quyết tố cáo đảng viên và thi hành kỷ luật đảng đối với đảng viên vi phạm của chi bộ (gồm chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cấp trên cơ sở) trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có trách nhiệm hướng dẫn các đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc thực hiện quy trình và ban hành mẫu văn bản để thực hiện quy trình.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ Khối thực hiện Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Ủy viên BCH Đảng bộ Khối;
- Các đảng ủy trực thuộc;
- Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối;
- Lưu: Văn phòng, UBKT Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Thế



QUY TRÌNH

kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên
(ban hành kèm theo Quyết định số 1262-QĐ/ĐUK, ngày 16/8/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi các cơ quan Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát hàng năm hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, chi ủy hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ¹ tham mưu với chi bộ quyết định lập tổ kiểm tra², kế hoạch kiểm tra³.

2. Chi bộ xem xét, ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý báo cáo để đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu⁴; đề nghị đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Trường hợp cần làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài chi bộ, tổ kiểm tra đề nghị chi bộ trao đổi bằng văn bản.

2. Đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo (bằng văn bản) theo đề cương gợi ý và các thông tin, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra xác minh

- Nghiên cứu báo cáo, thông tin, tài liệu nhận được; làm việc với tổ chức, cá nhân, đảng viên có liên quan. Tổ kiểm tra trao đổi bằng văn bản với đối tượng kiểm tra những nội dung bổ sung cần làm rõ.

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ kiểm tra hoặc có vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

¹ Lần lượt là: Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra.

² Đối với chi bộ có từ 05 đảng viên chính thức trở xuống, tổ kiểm tra ít nhất là 02 đồng chí; đối với chi bộ có từ 06 đảng viên trở lên, tổ kiểm tra nên từ 02 đến 05 đồng chí, tùy thuộc số lượng đảng viên chính thức của chi bộ.

³ Mốc thời gian kiểm tra không quá 05 năm gần nhất đối với chi bộ cơ sở; 2,5 năm gần nhất đối với chi bộ trực thuộc. Thời gian kiểm tra không quá 45 ngày làm việc đối với chi bộ cơ sở, không quá 30 ngày làm việc đối với chi bộ trực thuộc; trường hợp cần thiết có thể gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

⁴ Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; làm việc với đối tượng kiểm tra để thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra; báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (đối với chi bộ không có chi ủy) trước khi trình chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức, đảng viên có liên quan.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận. Trường hợp đối tượng kiểm tra có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành văn bản kết luận kiểm tra.

3. Chi bộ thông báo kết luận kiểm tra đến đối tượng kiểm tra và toàn chi bộ; gửi văn bản kết luận kiểm tra lên cấp trên để báo cáo kết quả kiểm tra.

4. Tổ kiểm tra lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận của chi bộ.



QUY TRÌNH

giám sát chuyên đề

(ban hành kèm theo Quyết định số 1262-QĐ/ĐUK, ngày 16/8/2023

Khóa Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm hoặc nhiệm vụ cấp trên giao, chi ủy hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra¹ tham mưu với chi bộ quyết định lập tổ giám sát², kế hoạch giám sát³.

2. Chi bộ xem xét, ban hành quyết định và kế hoạch giám sát.

3. Tổ giám sát xây dựng đề cương gợi ý báo cáo để đối tượng giám sát chuẩn bị báo cáo; lịch làm việc của tổ giám sát; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ việc giám sát.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát làm việc với đối tượng giám sát để triển khai quyết định, kế hoạch giám sát; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu⁴; đề nghị đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện (nếu có).

2. Đối tượng giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý và các thông tin, tài liệu có liên quan gửi tổ giám sát.

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo, thông tin, tài liệu nhận được; làm việc với tổ chức, cá nhân, đảng viên có liên quan; thẩm tra, xác minh (khi cần thiết). Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát. Yêu cầu đối tượng giám sát những nội dung cần bổ sung làm rõ (nếu cần).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ giám sát, tổ trưởng tổ giám sát báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

4. Tổ giám sát tổ chức làm việc với đối tượng giám sát để thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

¹ Lần lượt là: Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra.

² Tổ giám sát nên từ 2-5 đồng chí, tùy thuộc số lượng đảng viên chính thức của chi bộ.

³ Mốc thời gian giám sát không nên quá 03 năm gần nhất đối với chi bộ cơ sở, 2,5 năm gần nhất đối với chi bộ trực thuộc; thời gian giám sát không quá 30 ngày làm việc đối với chi bộ cơ sở, không quá 20 ngày làm việc đối với chi bộ trực thuộc, trường hợp cần thiết có thể gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát. Trường hợp bí thư là đối tượng giám sát, chi bộ phân công phó bí thư hoặc chi ủy viên chủ trì chỉ đạo việc giám sát.

⁴ Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch giám sát có thể theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

5. Tổ giám sát tiếp tục trao đổi hoặc thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ trước khi trình chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận⁵:

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức, đảng viên có liên quan (nếu có).

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; nếu có dấu hiệu vi phạm thì xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

2. Tổ giám sát tham mưu chi bộ ban hành văn bản kết luận giám sát.

3. Chi bộ thông báo kết luận giám sát đến đối tượng giám sát và toàn chi bộ; gửi kết luận giám sát lên cấp trên để báo cáo kết quả giám sát.

4. Tổ giám sát lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận giám sát của chi bộ.

Ghi chú: Tùy thuộc số lượng đảng viên, đặc điểm của chi bộ khi thực hiện giám sát chuyên đề cần lưu ý hướng dẫn tại điểm 4.2, mục 4, phần II trong Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư “Chi bộ chủ yếu giám sát thường xuyên với đảng viên nơi công tác, sinh hoạt và nơi cư trú; chi bộ có chi ủy, chi bộ có trên 30 đảng viên và đảng viên hoạt động phân tán hoặc có nhiều tổ đảng trực thuộc thì thực hiện giám sát theo chuyên đề”.

⁵ Trường hợp bí thư là đối tượng giám sát, chi bộ phân công phó bí thư hoặc chi ủy viên chủ trì hội nghị chi bộ xem xét, kết luận.



QUY TRÌNH

Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm
(*ban hành kèm theo Quyết định số 1262-QĐ/ĐUK, ngày 16/8/2023*
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, chi ủy hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ¹ tham mưu với chi bộ quyết định lập tổ kiểm tra², kế hoạch kiểm tra³.

2. Chi bộ ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình về đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo; lịch làm việc của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo (*bằng văn bản*) theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu⁴; đề nghị đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện. Trường hợp tổ kiểm tra cần làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài chi bộ thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

2. Đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo (*bằng văn bản*) theo đề cương gợi ý và các thông tin, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

- Nghiên cứu báo cáo, thông tin, tài liệu nhận được; làm việc với tổ chức, cá nhân, đảng viên có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung kiểm tra. Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ kiểm tra trao đổi bằng văn bản với đối tượng kiểm tra những nội dung cần làm rõ (*nếu cần*).

¹ Lần lượt là: Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra.

² Đối với chi bộ có từ 05 đảng viên chính thức trở xuống, tổ kiểm tra ít nhất là 02 đồng chí; đối với chi bộ có từ 06 đảng viên trở lên, tổ kiểm tra nên từ 02 đến 05 đồng chí, tùy thuộc số lượng đảng viên chính thức của chi bộ.

³ Thời gian kiểm tra không quá 45 ngày làm việc. Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

⁴ Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

- Nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ kiểm tra hoặc vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

4. Tổ chức buổi làm việc với đối tượng kiểm tra để trao đổi dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (đối với chi bộ không có chi ủy) trước khi trình chi bộ xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức, đảng viên có liên quan. Đối tượng kiểm tra trình bày bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có).

- Chi bộ thảo luận, kết luận; bỏ phiếu quyết định thi hành kỷ luật hoặc bỏ phiếu đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với những vi phạm không thuộc thẩm quyền của chi bộ (nếu có).

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành văn bản kết luận kiểm tra; quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật.

3. Chi bộ thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng kiểm tra và toàn chi bộ; gửi quyết định, kế hoạch và văn bản kết luận kiểm tra, quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) lên cấp trên hoặc báo cáo cấp trên xem xét thi hành kỷ luật đảng viên.

4. Tổ kiểm tra lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật (nếu có) của chi bộ.



QUY TRÌNH

giải quyết tố cáo đảng viên

(ban hành kèm theo Quyết định số 1262-QĐ/ĐUK, ngày 16/ 8/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả làm việc với đảng viên hoặc công dân viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để xác định danh tính, địa chỉ người tố cáo; đảng viên bị tố cáo (sau đây gọi là đối tượng bị tố cáo) và nội dung tố cáo; chi ủy hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát¹ đề xuất với chi bộ quyết định thành lập tổ giải quyết tố cáo² (sau đây gọi là tổ kiểm tra), kế hoạch kiểm tra.

2. Chi bộ ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo.

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình để đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo; xây dựng lịch làm việc của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ giải quyết tố cáo.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng bị tố cáo để triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan³; đề nghị đảng viên trong chi bộ có liên quan phối hợp thực hiện. Trường hợp cần làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài chi bộ, tổ trưởng tổ kiểm tra đề nghị chi bộ trao đổi bằng văn bản.

2. Đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình theo nội dung đề cương gợi ý (bằng văn bản) và thông tin, tài liệu liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo giải trình của đối tượng bị tố cáo, các văn bản, tài liệu; làm việc với tổ chức, cá nhân, đảng viên có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung, các vấn đề cần làm rõ, phục vụ việc xem xét, đánh giá, kết luận về các nội dung tố cáo. Trong quá trình thẩm tra, xác minh, tổ kiểm tra có thể gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo để xác định lại và làm rõ thêm về các nội dung tố cáo. Nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng, thành viên tổ kiểm tra hoặc cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

¹ Lần lượt là: Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra.

² Đối với chi bộ có từ 05 đảng viên chính thức trở xuống, tổ kiểm tra ít nhất là 02 đồng chí; đối với chi bộ có từ 06 đảng viên trở lên, tổ kiểm tra nên từ 02 đến 05 đồng chí, tùy thuộc số lượng đảng viên chính thức của chi bộ.

³ Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo có thể theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

4. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng bị tố cáo để trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (đối với chi bộ không có chi ủy) trước khi trình chi bộ xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng bị tố cáo và người tố cáo, các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan. Đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình.

- Chi bộ thảo luận, kết luận giải quyết tố cáo. Nếu vi phạm đã rõ, đối tượng bị tố cáo tự giác nhận vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật thì chi bộ bỏ phiếu quyết định thi hành kỷ luật hoặc bỏ phiếu đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với những vi phạm không thuộc thẩm quyền của chi bộ.

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành văn bản kết luận giải quyết tố cáo và quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) hoặc báo cáo cấp trên xem xét thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

3. Chi bộ thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng bị tố cáo và toàn chi bộ; thông báo kết luận giải quyết tố cáo đến người tố cáo bằng hình thức thích hợp; gửi văn bản kết luận giải quyết tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) lên cấp trên để báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

4. Tổ kiểm tra lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật (nếu có) của chi bộ.



QUY TRÌNH

thi hành kỷ luật đảng đối với đảng viên vi phạm
(*ban hành kèm theo Quyết định số 1262-QĐ/ĐUK, ngày 16 / 8 /2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương*)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết luận kiểm tra của chi bộ hoặc chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên, kết luận của cơ quan nhà nước, tổ chức đoàn thể; chi ủy hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ¹ đề xuất với chi bộ: quyết định², kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đảng, dự kiến thành phần tổ kiểm tra³.

2. Chi bộ xem xét, ban hành quyết định và kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật.

3. Tổ kiểm tra xây dựng lịch làm việc; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; hướng dẫn đối tượng vi phạm viết báo cáo kiểm điểm về các nội dung vi phạm.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng vi phạm để triển khai quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật; yêu cầu đối tượng vi phạm làm bản tự kiểm điểm, cung cấp tài liệu có liên quan⁴; yêu cầu đảng viên khác trong chi bộ phối hợp thực hiện.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu tài liệu, làm việc với đối tượng vi phạm về những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm hoặc thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; xây dựng dự thảo báo cáo kết quả xem xét đề nghị thi hành kỷ luật. Trong quá trình thẩm tra, xác minh, căn cứ vào tình hình cụ thể, tổ kiểm tra có thể gặp và làm việc trực tiếp với đại diện cấp ủy, tổ chức chính quyền, đoàn thể hoặc đối tượng vi phạm để xác định và làm rõ về các nội dung vi phạm. Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần bổ sung, điều chỉnh về nội dung, thời gian thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

3. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (*nếu có*); hoàn chỉnh báo cáo kết quả xem xét, thi hành kỷ luật; báo cáo xin ý kiến cấp ủy chi bộ hoặc đại diện cấp ủy cấp trên trực tiếp chủ trì chỉ đạo chi bộ xem xét, thi

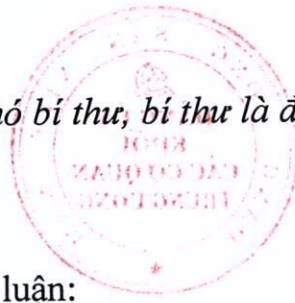
¹ Lần lượt là: Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra.

² Trường hợp bí thư chi bộ là đối tượng xem xét xử lý kỷ luật: Nếu chi bộ có phó bí thư chi bộ phân công phó bí thư chủ trì chỉ đạo xem xét, thi hành kỷ luật; nếu chi bộ chỉ có bí thư, thì thực hiện theo khoản 7.1, Mục 7, Phần III, Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

³ Đối với chi bộ có từ 05 đảng viên chính thức trở xuống, tổ kiểm tra ít nhất là 02 đồng chí; đối với chi bộ có từ 06 đảng viên trở lên, tổ kiểm tra nên từ 02 đến 05 đồng chí, tùy thuộc số lượng đảng viên chính thức của chi bộ.

⁴ Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật có thể theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

hành kỷ luật (*trường hợp chi bộ không có phó bí thư, bí thư là đối tượng vi phạm*) trước khi trình chi bộ xem xét, quyết định.



III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả xem xét thi hành kỷ luật; đảng viên vi phạm trình bày bản tự kiểm điểm, phát biểu ý kiến và tự nhận hình thức kỷ luật. Tổ kiểm tra trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức, đảng viên có liên quan. Trường hợp đảng viên vi phạm vắng mặt tại hội nghị (*có lý do chính đáng, có báo cáo với chi bộ bằng văn bản*) thì phải nghiêm chỉnh chấp hành sau khi có kết luận, quyết định kỷ luật.

- Chi bộ thảo luận, kết luận, bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả xem xét thi hành kỷ luật; tham mưu cho chi bộ quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo của chi bộ đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm; thông báo đến người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể đảm bảo đồng bộ với kỷ luật của Đảng.

3. Chi bộ triển khai thông báo quyết định kỷ luật đến đối tượng bị kỷ luật và toàn chi bộ. Gửi quyết định kỷ luật lên cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên để báo cáo kết quả xem xét thi hành kỷ luật.

3. Tổ kiểm tra lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

4. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của chi bộ.
